TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2019/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 09 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn Th - sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn N, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Ngô Thị Nh - sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn T, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trịnh Văn Th - sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn N, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Ngô Thị Nh - sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn T, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Trịnh Gia H, sinh ngày 14/9/2009 và Trịnh Gia H, sinh ngày 10/8/2012 là con chung của anh Trịnh Văn Th và chị Ngô Thị Nh.

Về việc nuôi con: Anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Gia H.

Chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Gia H. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Trịnh Văn Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0005817 ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Anh Th được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 09/10/2019) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện H.*
- *Chi cục THADS huyện H.*
- *UBND xã Qu.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú